**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài 13: MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT (3 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết và nói (hoặc viết) được các loại rễ cây và đặc điểm của từng loại .

- So sánh được (hình dạng, kích thước, màu sắc,...) của rễ cây và thân cây của các thực vật khác nhau.

- Phân loại được thực vật dựa trên đặc điểm của rễ cây và thân cây

**2. Năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Có biểu hiện chú ý học tập, tự giác tìm hiểu bài để hoàn thành tốt nội dung tiết học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Có biểu hiện tích cực, sáng tạo trong các hoạt động học tập, trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Có biểu hiện tích cực, sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm. Có khả năng trình bày, thuyết trình… trong các hoạt động học tập.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có biểu hiện yêu thiên nhiên; yêu động vật, thực vật.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ học tập, luôn tự giác tìm hiểu bài.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc. Có trách nhiệm với tập thể khi tham gia hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy: một số cây thật; thẻ tên cây; bảng HĐ nhóm.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1: MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT**  **Ngày dạy: 11/12/2023** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động (3p)**   - GV mở bài hát “Em yêu cây xanh” để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: Bài hát nói về điều gì?  + Xung quanh chúng ta có rất nhiều loài cây khác nhau. Em thích cây nào? Vì sao?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  + Trả lời: Bài hát muốn nói trồng cây xanh sẽ mang lại cho con người nhiều lợi ích: có bóng mát, hoa thơm, trái ngọt,...  + HS dựa trên kinh nghiệm của bản thân để TLCH  - HS lắng nghe. |
| 1. **Khám phá: (25p)**   **Hoạt động 1. Tìm hiểu về sự đa dạng của thực vật (làm việc nhóm 2)**  **-** GV cho HS đọc yc HĐ.  - Hướng dẫn HS quan sát H1 và vận dụng vốn hiểu biết của mình để trao đổi theo yc HĐ  - GV mời các nhóm trình bày, HS khác nhận xét.  H: Ngoài các cây trong hình, em còn biết những cây nào? Nêu đặc điểm của một số cây em biết  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS nhắc lại.  *Thực vật rất đa dạng, các loại cây khác nhau có những đặc điểm khác nhau* | - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS quan sát H1, trao đổi theo yc: Các bạn trong hình đang QS những cây nào? Nêu đặc điểm của một số cây trong hình.  - Đại diện một số em trình bày  - Một số HS trình bày  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm của rễ cọc, rễ chùm (làm việc nhóm 4)**  - GV giao cho mỗi nhóm 2 loại rễ cây. Y/C các nhóm quan sát, nêu đặc điểm của từng loại rễ cây. Kết hợp quan sát H2 để nêu tên từng loại rễ.  - GV theo dõi, hỗ trợ các nhóm; gọi đại diện các nhóm trình bày.  H: Vậy rễ cây có mấy loại chính?  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt ND: Rễ cây có 2 loại chính đó là rễ cọc và rễ chùm  - Cho HS nêu tên một số loài cây có rễ cọc và rễ chùm  - Cho HS quan sát thêm rễ cây trầu không, nhận xét về cách mọc của rễ  => GV giới thiệu: rễ cây trầu không gọi là rễ phụ  - Cho HS quan sát củ cà rốt và nhận xét  => GV giới thiệu: có một số cây rễ phình to thành củ  - GV tổng hợp ND  **Hoạt động 3: Tìm hiểu về cách mọc và các đặc điểm của thân cây.**  - GV yêu cầu các nhóm QS H3 – H10: Kể tên các loài cây, nêu cách mọc và đặc điểm về màu sắc, hình dạng, kích thước của cây (dùng phiếu)  - GV theo dõi, hướng dẫn các nhóm QS, thảo luận và hoàn thành phiếu   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Tên cây | Thân đứng | Thân leo | Thân bò | Thân cứng | Thân mềm | |  |  |  |  |  |  |   - Đại diện các nhóm trình bày  - GV nhận xét, chốt ND:  *+ Cây có 3 cách mọc: mọc đứng, mọc leo, mọc bò*  *+ Có 2 loại thân cây: Thân cứng (thân gỗ), thân mềm (thân thảo)*  *+ Các loài cây có độ lớn, màu sắc khác nhau* | - Học sinh làm việc nhóm 4, quan sát và thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày:  + Rễ cây có 2 loại chính: rễ cọc và rễ chùm  - HS kể tên các loài cây  - HS quan sát và nêu: rễ cây trầu không mọc từ thân cây  - Hs kể tên thêm một số cây có rễ phụ: cây đa, cây si  - HS quan sát và nhận xét: cà rốt có rễ phình to thành củ  - HS kể tên các cây rễ phình to thành củ:củ cải, củ đậu,...  - HS làm việc theo nhóm: quan sát, thảo luận và trình bày:  + Cây thân mọc đứng: cây mít, cây lúa  + Cây thân leo: dưa chuột  + Cây thân bò: dưa hấu  + Cây thân cứng: cây mít  + Cây thân mềm: dưa chuột, dưa hấu, cây lúa  + Các loài cây có độ lớn, màu sắc khác nhau  - HS nhắc lại  - Kể tên thêm một số loài cây có thân cứng, thân mềm, mọc đứng, mọc bò, mọc leo |
| **3. Luyện tập: (5p)**  **Hoạt động 3. Thực hành phân biệt các loại rễ cây (nhóm 4)**  - GV y/c HS đưa các cây đã sưu tầm được, xếp các cây theo 4 nhóm: cây có rễ cọc, cây có rễ chùm, cây có rễ phụ, cây có rễ phình to thành củ.  - GV theo dõi các nhóm  - Gọi đại diện một số nhóm trình bày  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Học sinh đưa các cây sưu tầm được đặt lên bàn và xếp các cây theo 4 nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày: - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng: (3p)**  - GV tổ chức trò chơi “Tia chớp”  + Chia lớp thành 2 đội chơi; phát cho mỗi bạn ở mỗi đội chơi 1 tấm thẻ có ghi tên 1 loài cây  + Y/C 2 đội chơi lần lượt lên gắn thẻ có ghi tên các loài cây vào bảng có 2 nhóm: thân gỗ và thân thảo  Đội nào gắn nhanh và đúng thì đội đó thắng cuộc  - GV khuyến khích cả lớp  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Lớp chia thành 2 đội và nhận thẻ  - Lần lượt từng HS của mỗi đội chạy lên gắn thẻ vào bảng  - Cả lớp cùng kiểm tra, đánh giá |
| **TIẾT 2: MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT**  **Ngày dạy: 14/12/2023** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động: (2P)**   - GV mở bài hát “Lý cây xanh” để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: trong bài hát nhắc đến bộ phận gì của cây?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe bài hát.  + Trả lời: Bài hát nhắc đến lá, cành |
| 1. **Khám phá (23p)**   **Hoạt động 1. Tìm hiểu về các bộ phận của lá cây (làm việc nhóm 2)**  **-** GV cho HS làm việc theo nhiệm vụ:  + QS H11 nhận biết các bộ phận của lá cây  + Dùng vật thật đã chuẩn bị, chỉ cho nhau vị trí các bộ phận của lá cây.  - GV gọi đại diện một số nhóm nêu  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV chốt HĐ1 và mời HS nhắc lại.  *Lá cây có: phiến lá, gân lá và cuống lá* | - Học sinh làm việc theo y/c:  + HS quan sát H11, trao đổi: lá cây có những bộ phận nào?  + Chỉ và nêu tên các bộ phận của lá cây trên vật thật  - Đại diện một số em trình bày  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu đặc điểm về màu sắc, hình dạng của lá cây (làm việc nhóm 4)**  - GV giao nhiệm vụ: Quan sát các hình H12 – H21 (SGK) kết hợp với một số lá cây HS đã sưu tầm, so sánh về màu sắc, kích thước của các loại lá cây  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt ND: *Lá cây thường có màu xanh lục; một số lá cây có màu đỏ, màu vàng,... với nhiều hình dạng, kích thước khác nhau* | - Học sinh làm việc nhóm 4, quan sát và thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày:  - HS nhắc lại |
| 1. **Thực hành (8p)**   **Hoạt động 3. Vẽ lá cây em yêu thích (làm việc cá nhân)**  **-** GV nêu yêu cầu: Em hãy chọn một lá cây em đã sưu tầm được, vẽ vào vở và ghi chú các bộ phận của lá cây đó.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS vẽ một lá cây và ghi chú các bộ phận của lá cây đó trên hình vẽ.  - Giới thiệu trước lớp  - HS nhận xét bài vẽ và cách giới thiệu của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 4. Giới thiệu về lá cây (cả lớp)**  - GV cho một số HS lên giới thiệu tên, các bộ phận và đặc điểm của lá cây vừa vẽ  - GV nhận xét, tuyên dương  Củng cố về các bộ phận và đặc điểm của lá cây | - Học sinh lên giới thiệu trước lớp  - Cả lớp nhận xét, bổ sung |
| **4. Vận dụng: (2p)** | |
| **Hoạt động 5. Phân biệt được hình dạng của lá cây (làm việc nhóm 4)**  - GV giao cho mỗi nhóm một số thẻ về lá cây có hình dạng khác nhau; y/c HS xếp lá cây vào nhóm phù hợp trong bảng   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **HÌNH DẠNG CỦA LÁ CÂY** | | | | **Hình kim (Hình dài)** | **Hình bầu dục** | **Hình tròn** | |  |  |  |   - GV nhận xét chung, tuyên dương và bổ sung. | - Học sinh làm việc nhóm 4, thảo luận và xếp các lá cây vào bảng  - Đại diện các nhóm trình bày:  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung |
| **TIẾT 1: MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT**  **Ngày dạy: 18/12/2023** | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| 1. **Khởi động: (2p)**   - GV tổ chức trò chơi: “Tia chớp” để khởi động bài học.  - GV nêu y/c: Chia lớp thành 2 đội chơi; mỗi đội lần lượt lên viết nhanh vào bảng tên các loài cây có rễ cọc và các cây có rễ chùm. Đội nào viết được nhanh và đúng nhiều loài cây thì tháng cuộc  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | | - HS tham gia trò chơi  - Hai đội viết nhanh lên bảng   |  |  | | --- | --- | | **Cây có rễ cọc** | **Cây có rễ chùm** | |  |  |   - Cả lớp nhận xét, đánh giá | |
|  | | | |
| 1. **Khám phá: (20p)**   **Hoạt động 1. Tìm hiểu các bộ phận của hoa và quả (làm việc nhóm 2)**  **-** GV cho HS quan sát H22 – 23, chỉ và nói tên các bộ phận của hoa và quả  D:\DU LIEU O D\Tổng hơp\Văn bản chỉ đạo chuyên môn\NĂM HỌC 2022 - 2023\GIÁO ÁN\MÔN TNXH VÀ C NGHỆ\Ảnh hoa, quả.jpg  - GV nhận xét chung, tuyên dương; chốt đáp án:  *+ Các bộ phận của hoa: nhụy hoa, nhị hoa, cánh hoa, đài hoa*  *+ Các bộ phận của quả: Vỏ, thịt quả, hạt*  - Cho HS chỉ và nói tên các bộ phận của hoa và quả trên vật thật  - GV nhận xét, tuyên dương | | - Học sinh quan sát tranh, trao đổi,trình bày  - Cả lớp nhận xét  - HS nhắc lại  - Một số HS lên giới thiệu trước lớp | |
| **Hoạt động 2. Tìm hiểu về đặc điểm của hoa và quả (màu sắc, kích thước,...) (làm việc nhóm 4)**  - GV y/c HSQS H24-H29, kết hợp với vật thật để so sánh về kích thước, màu sắc, hình dạng của hoa và quả    - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương, bổ sung và kết luận: hoa và quả có hình dạng, kích thước, màu sắc rất đa dạng | | - HS làm việc theo nhóm; QS hình trong SGK kết hợp với vật thật để so sánh và nhận xét tổng quát về hình dạng, kích thước, màu sắc của hoa và quả  - Đại diện các nhóm trình bày:  Hoa và quả có hình dạng, kích thước, màu sắc khác nhau | |
| 1. **Luyện tập: (10p)**   **Hoạt động 3: Kể được một số hoa, quả khác nhau. (làm việc nhóm 4)**  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”  **-** GV y/c HS viết nhanh tên các loại hoa, quả mà em biết vào phiếu.   |  |  | | --- | --- | | **Tên các loài hoa** | **Tên các loại quả** | |  |  |   - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. Gợi mở thêm một số hoa và quả. | | - Học sinh viết nhanh vào phiếu  - Đại diện nhóm trình bày  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Học sinh lắng nghe | |
| 1. **Vận dụng: (3p)**   **Hoạt động 5. Tìm hiểu về thực vật (Làm việc chung cả lớp)**  - GV y/c HS ra vườn trường, quan sát và ghi chép những gì các em QS được và viết vào phiếu:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Tên cây** | **Đặc điểm** | | | | | | **Rễ** | **Thân** | **Lá** | **Hoa** | **Quả** | |  |  |  |  |  |  |   - GV nhận xét chung, tuyên dương. Bổ sung thêm - Nhận xét bài học.  - Dặn dò về nhà. | | - Học sinh cùng nhau quan sát, trao đổi và ghi chép  - Một số em trình bày kết quả QS của mình  - Cả lớp nhận xét, bổ sung thêm  - HS lắng nghe | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

**CHỦ ĐỀ 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT**

**Bài 14: CHỨC NĂNG MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT (2 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Trình bày được chức năng một số bộ phận của thực vật ( sử dụng sơ đồ, tranh ảnh)

**2. Năng lực:** Năng lực tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề và sáng tạo; giao tiếp và hợp tác.

**3. Phẩm chất:** yêu nước; nhân ái; chăm chỉ; trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 1: CHỨC NĂNG MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT**  **Ngày dạy 21/12/2023** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV nêu câu hỏi: Theo em, vì sao người ta cần tưới nước cho cây?  - GV cho HS chia sẻ theo kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS lắng nghe.  - HS nói về việc làm cần thiết để chăm sóc, trồng 1 cây  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá: (15p)**  **Hoạt động 1**: **Chức năng của rễ, thân ( làm việc nhóm)**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu của hoạt động, quan sát hình 1, nói được chức năng của rễ, thân  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và chia sẻ ý kiến  - GV mời các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mở rộng: Liên hệ thực tế ở vùng núi hay có mưa lũ, vai trò của rễ cây ăn sâu, lan rộng giúp giữ đất không bị trôi, chống xói mòn  **Hoạt động 2**: **Chức năng của lá ( làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin ở hình 4 và trả lời câu hỏi: Lá cây có chức năng gì?  - GV gợi ý thêm 1 số câu hỏi:  + Quang hợp diễn ra lúc nào trong ngày?  + Hô hấp diễn ra lúc nào trong ngày?  + Thoát hơi nước diễn ra khi nào trong ngày?  - GV hướng dẫn HS đọc mục “ Em có biết” để mở rộng tìm hiểu về vai trò của lá cây trong việc cung cấp oxi cho hoạt động sống, giúp làm sạch và giảm ô nhiễm không khí.Từ đó hướng đến ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ cây xanh ở xung quanh.  - GV kết luận về chức năng của lá | - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận và làm việc nhóm  - HS chỉ và nói về chức năng của rễ, thân  + Rễ hút nước, muối khoáng nuôi cây  + Rễ lan rộng, cắm sâu vào đất giúp cây không bị đổ  + Thân vận chuyển nước, muối khoáng từ rễ lên cành, lá và nâng đỡ cho cây  - HS đọc thông tin và trả lời  - HS trả lời thêm 1 số câu hỏi  + Ban ngày  + Ban đêm  + Cả ngày và đêm  - HS đọc mục “ Em có biết”  - Lắng nghe rút kinh nghiệm |
| **3. Thực hành: (15p)**  **Hoạt động 1. Tiến hành thực nghiệm. (làm việc nhóm)**  - GV yêu cầu các nhóm giới thiệu các đồ dùng thực hành và tiến hành thực nghiệm  + Quan sát, ghi chép đặc điểm của cành, lá, hoa trước khi cắm vào nước  + Cắm cành hoa héo vào lọ nước ngập 2/3 thân, ghi chép thời gian, dự đoán kết quả  + Quan sát cành hoa sau khi đã tươi trở lại  + Đưa ra nhận xét và giải thích kết quả  - GV giới thiệu kết quả của mình đã thực hiện, giải thích kết quả.  - GV kl về chức năng của thân cây và lá cây.  **Hoạt động 2. (Làm việc nhóm 4)**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, đọc thực hiện theo yêu cầu của hoạt động: giải thích vì sao khi chụp một túi ni-lông khô, không màu lên cây, sau một khoảng thời gian, sờ vào bên trong túi thấy ẩm ướt.  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS giới thiệu cành hoa bị héo và tiến hành thực nghiệm theo các gợi ý  - HS chia sẻ trước lớp kết quả và giải thích  - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.  - Đại diện các nhóm trình bày dựa trên kiến thức hô hấp, thoát hơi nước để giải thích  - Các nhóm nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng: (5p)** | |
| - GV hỏi kiến thức đã học bằng một số câu hỏi đã học trong bài về chức năng của rễ, thân, lá  - HS biết được lợi ích của cây xanh để thực hành trồng nhiều cây xanh  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS trả lời  - HS thực hiện |

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 2: CHỨC NĂNG MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT**  **Ngày dạy 25/12/2023** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Khởi động: (3p)**   - GV kiểm tra kiến thức của bài học trước thông qua trò chơi  “ sóc nhặt hạt dẻ” bằng các câu hỏi:  + Chức năng của rễ, thân  + Chức năng của lá  - GV nhận xét tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| 1. **Khám phá: (20p)**   **Hoạt động 1**: **Quá trình phát triển của cây đu đủ**  - GV yêu cầu HS quan sát các hình và nói được quá trình phát triển của cây đủ đủ từ hạt.  - GV mời các nhóm trình bày  - GV nhận xét, tuyên dương  **Hoạt động 2**: **Chức năng của hoa và quả**  - GV gợi ý cho các nhóm quan sát nơi chứa hạt ở hình 9 để thấy vai trò của quả, đặc điểm của cây trưởng thành để thấy vai trò của hoa trong việc tạo quả.  + Bên trong quả đu đủ chứa gì?  + Hoa có chức năng gì?  + Quả có chức năng gì?  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV kết luận | - HS thực hiện theo yêu cầu, chia sẻ trong nhóm  - Một số nhóm chia sẻ  - Các nhóm khác nhận xét  - HS lắng nghe và trả lời  + chứa hạt  + hoa giúp cây tạo quả  + quả chứa hạt, hạt mọc thành cây mới  - HS nhận xét, bổ sung |
| 1. **Thực hành: (10p)**   - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “ Tôi là bộ phận nào của cây”  **-** GV yêu cầu các nhóm đố nhau về chức năng các bộ phận: rễ, thân, lá, hoa, quả của cây  *-* Yêu cầu đại diện các nhóm tham gia trò chơi  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS thực hiện  + “Tôi” hút nước và muối khoáng.  + “Bạn” là... |
| 1. **Vận dụng: (2p)**   **Hoạt động 3. (Làm việc nhóm 4)**  - GV yêu cầu HS đọc câu dẫn và trả lời câu hỏi  + Chiếc hộp cần đặc điểm gì để có thể vận chuyển được cây?  - GV yêu cầu HS liệt kê các đồ dùng đã chuẩn bị: cây, hộp...  - GV chốt kiến thức và đồ dùng cần thiết để làm hộp | - Học sinh đọc câu dẫn, trả lời câu hỏi và chia sẻ ý kiến với các bạn trong nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày |
| **Hoạt động 4. Thực hành làm hộp**  - GV yêu cầu HS đọc yêu cầu  - GV tổ chức cho HS thảo luận sử dụng các đồ dùng đã chuẩn bị để cắt, dán,...tạo thành một chiếc hộp đảm bảo có chỗ trao đổi không khí, vừa với cây của nhóm | - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận và thực hiện |
| **Hoạt động 5. Trưng bày sản phẩm**  - GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu sản phẩm của nhóm mình về chiếc hộp đã làm.  - GV nhận xét và khen ngợi  - Gọi HS đọc lời chốt của ông Mặt Trời  - GV dặn dò, nhận xét tiết học | - Các nhóm trình bày sản phẩm  - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**